

Bản án số: 19 /2023/HSST
Ngày 25/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ – TỈNH NINH BÌNH
Với T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Cử

- Ông Vũ Đức Tuấn

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 25/5/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2023/TLST - HS ngày 26 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST – HS ngày 15 tháng 5 năm 2023 đối với:

- **Bị cáo:** Bùi Tiến T, sinh năm 1990 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn B, xã Q, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T2 và bà Phạm Thị T3; vợ: Lê Thị K và 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh tháng 4 năm 2023; tiền án: không; tiền sự: ngày 25/11/2022 bị Công an Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 2.500.000đ và tước quyền sử dụng giấy phép lái xe 2 tháng về hành vi phạm hành chính về hành vi vi phạm giao thông đường bộ. Bị cáo đầu thú, bị bắt tạm giữ từ ngày 24/12/2022 đến ngày 02/01/2023 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “tạm giữ”. Hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 27/LCCT – TA ngày 26/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô. Có mặt.

*** Bị hại:**

1. Anh Đinh Trần H, sinh năm 1984; nơi cư trú: Đường L, phường N, Thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Nguyễn Thị T4, sinh năm 1991 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của chị Nguyễn Thị T4:

Anh Đinh Trần H, sinh năm 1984 (là chồng chị T4); nơi cư trú: Đường L, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

Ông Nguyễn Trọng T5 – sinh năm 1952 (bố đẻ chị T4)

Nơi cư trú: Xóm 7, thôn Đ, xã K, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt).

Bà Lê Thị T6 – sinh năm 1958 (mẹ đẻ chị T4)

Nơi cư trú: Xóm 7, thôn Đ, xã K, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. (có mặt).

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Anh Bùi Văn H, sinh năm 1991; nơi cư trú: Xóm 1, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Chị Lê Thị K, sinh năm 1994; nơi cư trú: thôn B, xã Q, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Hoàng Anh T7, sinh năm 1992. Vắng mặt.

2. Anh Trần Văn Q, sinh năm 1983. Vắng mặt.

3. Anh Hoàng Văn T8, sinh năm 1984. Vắng mặt.

4. Anh Phạm Văn K, sinh năm 1991. Vắng mặt.

5. Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1987. Vắng mặt.

6. Anh Bùi Đông P, sinh năm 1995. Vắng mặt.

7. Ông Trần Đình T9, sinh năm 1964. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì vụ án có nội dung như sau:

Bùi Tiến T có giấy phép lái xe hạng FC có giá trị đến ngày 20/7/2026 nhưng bị tước quyền sử dụng giấy phép lái xe từ ngày 25/11/2022 đến hết ngày 25/01/2023 theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số G01.853.801.308-981-22-008461/QĐ-XPHC ngày 25/11/2022 của Công an thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Bùi Tiến T có hợp đồng lái xe bằng miệng với anh Bùi Văn H sinh năm 1991 trú tại xóm 1, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa từ khoảng tháng 5/2022. Khoảng 11 giờ ngày 24/12/2022, Bùi Tiến T điều khiển xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC màu ghi biển kiểm soát 36H-04688 kéo sơ-mi rơ-mooc nhãn hiệu CIMC biển kiểm soát 36R-02450 của anh Bùi Văn H từ thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình theo

Quốc lộ 39 đi Quốc lộ 1A rồi theo Quốc lộ 12B về cầu Điền Hộ thuộc huyện N, tỉnh Thanh Hóa để chở cây. Khi đến xã M, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, T điều khiển xe ô tô đầu kéo rẽ vào đường Quốc lộ 12B đi theo hướng xã Mai Sơn - thị trấn Yên Thịnh với tốc độ khoảng 40km/h. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến khu vực xóm 5, Bình Khang, xã K, huyện Y tỉnh Ninh Bình là đoạn đường dốc, cong cua, T quan sát thấy có xe mô tô nhãn hiệu Future biển kiểm soát 35N1-30322 do anh Đinh Trần H sinh năm 1984 trú tại đường L, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa điều khiển chở sau là chị Nguyễn Thị T4 sinh năm 1991 trú tại xóm 7, Đồng Nhân, xã K, huyện Yên Mô (là vợ anh H) đi cùng chiều, sát lề đường bên phải phía trước cách xe của T khoảng 10-15m. Khi đến Km 35+573 trên Quốc lộ 12B, T điều khiển xe ô tô đi ra giữa lòng đường trên đoạn đường dốc, cong cua tránh xe mô tô do anh H điều khiển để lên cầu Yên Thỏ. Khi T điều khiển xe ô tô còn cách mép đầu cầu Yên Thỏ khoảng 15-20m, T thấy 01 xe ô tô bus đi ngược chiều cũng chuẩn bị đi lên cầu. Mặt đường Cầu Yên Thỏ rộng 6,9m chỉ có hai làn đường ngược chiều, mỗi chiều đường hẹp chỉ đủ một làn xe lưu thông, không đủ điều kiện để vượt xe cùng chiều, nhưng T vẫn điều khiển xe ô tô đi lên cầu để vượt xe mô tô của anh H. Khi T điều khiển xe ô tô vượt xe mô tô do anh H đang điều khiển đi cùng chiều, T không chú ý quan sát, không báo hiệu bằng tín hiệu đèn và tín hiệu còi nên khi T điều khiển xe ô tô sang bên phải hướng đường đang lưu thông để tránh xe ô tô bus đi ngược chiều thì phần mặt ngoài bên phải ca-bin của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 36H-04688 va chạm với phần tay nâng phía sau bên trái xe mô tô biển kiểm soát 35N1-30322 do anh H điều khiển và người anh H, làm anh H loạng choạng khiến xe mô tô bị đổ ra đường, anh H và chị T4 bị ngã xuống đường. Hậu quả, anh H bị thương nhẹ, chị T4 bị ngã đập đầu và người xuống đường, xe mô tô đè lên người. Sau đó, tiếp tục bị hàng bánh xe phía sau bên phải của sơ-mi rơ-mooc chèn qua vùng hông, chân chị T4 và trườn lên xe mô tô làm chị T4 bị thương, tử vong trên đường đi cấp cứu, xe mô tô bị hư hỏng. Sau khi gây tai nạn, T nhìn qua gương chiếu hậu thấy xe mô tô biển kiểm soát 35N1-30322 bị đổ ra đường, anh H và chị T4 bị ngã xuống đường nhưng nghĩ là va chạm nhẹ, đồng thời T không có giấy phép lái xe nên T tiếp tục điều khiển xe ô tô về hướng thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô để trốn tránh trách nhiệm. Quá trình T đang bốc cây lên xe tại xã Yên Lâm, huyện Yên Mô thì Công an huyện Yên Mô đến làm việc, thông báo hậu quả của vụ tai nạn giao thông, T đã đến Công an huyện Yên Mô đầu thú.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông thuộc cầu Yên Thỏ, Km 35+573 trên Quốc lộ 12B thuộc xã Khánh Thượng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Mặt đường rộng 6,9m, có 02 làn đường được phân chia bằng nét đứt màu vàng, có hệ thống biển báo, hệ thống dải phân cách cứng hai bên cầu. Vị trí tai nạn giao thông thuộc làn đường chiều đi Khánh Thượng về thị trấn Yên Thịnh.

Lấy mép đường cầu Yên Thỗ theo chiều K về thị trấn Y làm chuẩn. Lấy cột mốc Km 35+573 hướng đi K làm điểm mốc. Cách đo vuông góc, đơn vị đo m (mét).

(1) Xe mô tô biển kiểm soát 35N1-30322 nằm nghiêng phải. Phần đầu xe hướng đi thị trấn Y, phần đuôi xe hướng đi K. Đo từ tâm trục bánh trước đến mép đường làm chuẩn là 0,3m và đến điểm mốc theo hướng K là 29,5m. Đo từ tâm trục bánh sau xe đến mép đường làm chuẩn là 1,3m và đến điểm mốc theo hướng Khánh Thượng là 28,2m. (2) Dấu vết máu kích thước 1,34x0,9m. Đo từ khu vực trung tâm đến mép đường làm chuẩn là 0,9m và đến điểm mốc theo hướng Khánh Thượng là 27,15m. (3) Mũ bảo hiểm trùm đầu màu đen cách mép đường làm chuẩn là 0,9m và cách điểm mốc theo hướng Khánh Thượng là 26,7m. (4) Mũ bảo hiểm nửa đầu màu trắng cách mép đường làm chuẩn là 1,2m và cách điểm mốc theo hướng Khánh Thượng là 28,0m. (5) Dép nữ trái kích thước 0,2x0,05m tại vị trí mép đường làm chuẩn, cách điểm mốc theo hướng K là 25,5m. (6) Dép nữ phải kích thước 0,2x0,05m cách mép đường làm chuẩn là 1,4m và cách điểm mốc theo hướng K là 30m. (7) Gương chiếu hậu bên phải của xe mô tô biển kiểm soát 35N1-30322 cách mép đường làm chuẩn là 0,9m và cách điểm mốc theo hướng K là 26,3m. (8) Gương chiếu hậu bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 35N1-30322 cách mép đường làm chuẩn là 0,35m và cách điểm mốc theo hướng K là 34,7m. (9) Mảnh vỡ rơi trên mặt đường kích thước 7,5x4m, đo từ khu vực trung tâm mảnh vỡ đến mép đường làm chuẩn là 1,5m và cách điểm mốc theo hướng K là 30,7m. (10) Dấu vết cày kích thước 8,7x0,9m. Đo từ điểm đầu dấu vết cày đến mép đường làm chuẩn là 0,5m và điểm cuối dấu vết cày đến mép đường làm chuẩn là 0,9m. Đo từ điểm cuối dấu vết cày đến điểm mốc theo hướng đi K là 20,8m. (11) Dấu vết sạt mài kích thước 3,3x0,4m nằm trên mặt ngoài bờ gò của cầu Yên Thỗ. Đo từ điểm đầu dấu vết đến mặt đường là 0,2m và đến điểm mốc theo hướng Khánh Thượng là 19,7m.

Kết quả khám nghiệm tử thi chị Nguyễn Thị T4 như sau:

Đầu có tóc màu đen che phủ, tóc bám dính máu. Hai lỗ tai có máu chảy ra, sờ nắn kiểm tra xương hộp sọ có dấu hiệu dập vỡ toàn bộ xương vòm sọ. Vùng trán phải cách cung mày phải 04cm có vết sây sát da, bầm tụ máu kích thước 2x1cm. Vùng thái dương đỉnh phải cách vành tai phải 06cm có vết dập rách cơ, tụ máu kích thước 4x2cm, bờ mép nhám nhở. Vết có chiều từ phải sang trái, qua vết rách thấy xương hộp sọ vỡ, tổ chức não thoát ra ngoài. Thái dương trái cách đỉnh vành tai trái 06cm có vết sây sát da, bầm tụ máu kích thước 2x1cm. Vành tai phải bầm tím, hai mắt nhắm hờ, nhãn cầu hai bên không tổn thương. Vùng da dưới mắt phải sây sát da, tụ máu kích thước 4x2cm. Hệ thống xương hàm mặt không có dấu hiệu dập vỡ. Cổ không có dấu vết tổn thương. Ngực không vững, sờ nắn kiểm tra thấy dập gãy xương ức, nhiều xương sườn bên phải. Chọc dò khoang ngực phải có

máu không đông. Vùng hạ sườn phải + mạn sườn phải + mặt ngoài hông phải có diện sây sát da, mài trượt, tụ máu kích thước 40x20cm. Khung chậu không vững, vùng bẹn trái từ gai chậu trước trên bên trái đến hậu môn và một phần bẹn phải có diện rách toác, lóc da, dập nát cân cơ thông với khoang ổ bụng kích thước 20x11cm. Qua diện rách lóc kiểm tra thấy dập vỡ phức tạp xương cánh chậu trái, vỡ bàng quang, dập nát tầng sinh môn. Toàn bộ vùng lưng nhiều bên trái sát móm cùng cụt có diện sây sát da, mài trượt, tụ máu kích thước 36x18cm, chiều từ trái sang phải. Chân phải: mặt ngoài gối có sây sát da, tụ máu kích thước 6x4cm, toàn bộ 1/3 dưới cẳng chân + mu bàn chân có diện sây sát da, tụ máu kích thước 15x12cm. Kiểm tra thấy gãy kín đầu trên hai xương cẳng chân. Chân trái: Mặt trong gối có diện bầm tụ máu kích thước 9x7cm. Mặt trước 2/3 dưới cẳng chân + mặt ngoài cổ chân có diện sây sát da, tụ máu, mài trượt kích thước 27x12cm. Kiểm tra xương không dập gãy.

Mổ tử thi: Giải phẫu vùng đầu: Tổ chức dưới da đầu tụ máu diện rộng, rách màng cứng. Vỡ sập phức tạp xương vòm sọ, chảy máu não. Tổ chức não dập nát thoát ra ngoài qua diện vỡ phức tạp. Mở rộng kiểm tra vết rách lóc vùng hố chậu trái tụ máu, dập nát cân cơ ổ bụng, chảy máu ổ bụng, vỡ phức tạp xương cánh chậu, vỡ bàng quang, tụ máu toàn bộ tầng sinh môn, dập vỡ tử cung.

Quá trình khám nghiệm tử thi đã thu giữ mẫu máu trên tử thi của chị Nguyễn Thị T4.

Ngày 24/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Yên Mô đã ra quyết định trưng cầu số 01 giám định nguyên nhân chết của chị Nguyễn Thị T4. Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 79/KL-KTHS-PY ngày 06/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Trên tử thi Nguyễn Thị T4 có các tổn thương sây sát da mài trượt, tụ máu, dập rách da rải rác ở các vùng cơ thể. Gãy kín đầu trên hai xương cẳng chân phải. Chấn thương sọ não: Tụ máu dưới da đầu. Vỡ sập xương hộp sọ. Rách màng cứng, chảy máu não, dập não. Chấn thương ngực bên phải: Gãy xương ức và nhiều xương sườn bên phải. Tràn máu khoang ngực phải. Chấn thương vùng chậu – hạ vị: Tụ máu, dập nát cân cơ vùng bẹn, hạ vị. Dập nát toàn bộ tầng sinh môn. Dập vỡ xương cánh chậu. Dập vỡ bàng quang, dập vỡ tử cung. Nguyên nhân chết của Nguyễn Thị T4: đa chấn thương.

Ngày 25/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Yên Mô đã ra quyết định trưng cầu số 02 giám định mẫu máu của chị Nguyễn Thị T4. Tại Kết luận giám định số 79/KL-KTHS-SH ngày 05/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Dấu vết dị vật màu nâu gửi giám định là máu người, thuộc nhóm O, trùng với nhóm máu của tử thi Nguyễn Thị T4.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, kết quả như sau:

1. Khám nghiệm phương tiện là xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu sơn đen xám biển kiểm soát 35N1-30322. Số khung 7613GZ132387, số máy JC76E0194461.

Toàn bộ bề mặt nạ đồng hồ bị nứt vỡ hoàn toàn, ốp nhựa xung quanh cụm đèn chiếu sáng phía trước trên bề mặt có bám dính dị vật màu nâu đỏ kích thước 27x18cm. Gương chiếu hậu bên phải và trái bị bong rơi khỏi giá gương kim loại. Trên bề mặt giá gương bên phải có vết sạt mài kim loại, bong tróc sơn kích thước 2x2cm. Giá gương bên trái bị đẩy từ trước về sau, có vết sạt mài kim loại, bong tróc sơn kích thước 10x2cm. Cánh yếm bên trái phía trước bị nứt vỡ, trên bề mặt có vết sạt mài kích thước 30x20cm, vết có chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 72cm. Ốp nhựa hông xe bên trái phía sau bị nứt vỡ, bong ngàm khỏi vị trí lắp đặt ban đầu, vết nằm trên diện 80x20cm. Giá đỡ chân người điều khiển bên phải có vết sạt mài rách cao su lộ kim loại, trên bề mặt kim loại bị sạt mài kích thước 2x2cm. Ốp bảo vệ hộp xích bên trái, tại vị trí phần phía sau ốp có vết bẹp méo sạt mài kim loại trên diện 15x5cm có bám dính dị vật màu xanh, điểm thấp nhất cách mặt đất 28cm, cách tâm trục bánh xe phía sau 8cm. Đinh ốc tăng xích bị đẩy cong vênh từ sau về trước, từ trái qua phải, trên bề mặt có bám dính dị vật màu xanh kích thước 3x1cm. Giá đỡ hàng (tay nâng) phía sau bằng kim loại trên bề mặt có vết sạt mài bong tróc sơn kích thước 2,5x2,8cm trên bề mặt có bám dính dị vật màu nâu đen, bị cong vênh, lệch về phía bên trái, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái. Cụm đèn xe phía sau bị nứt vỡ hoàn toàn. Giá đỡ chân người điều khiển bên trái có vết sạt mài rách cao su, lộ kim loại trên bề mặt kim loại bị sạt mài kích thước 2x2cm. Bàn đạp chân phanh bên phải mặt ngoài có vết sạt mài kim loại kích thước 2x2,2cm. Đầu núm tay cầm điều khiển bên phải bị sạt mài bám dính bụi đất kích thước 3,5x3,5cm. Rè chắn bùn phía trước bị sạt mài, bám dính bụi đất kích thước 5x7cm. Mặt ngoài lớp phía trước bên phải không còn hơi, có vết sạt mài lớp trên diện 45x3cm, điểm đầu cách chân van ngược chiều kim đồng hồ 18cm.

2. Khám nghiệm phương tiện là xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC màu sơn ghi biển kiểm soát 36H-04688, số khung LZZ1CLWBSNA921258, số máy MC114650220117211267 và sơ-mi rơ-mooc nhãn hiệu CIMC, màu sơn xanh biển kiểm soát 36R-02450, số khung LJRH1338XC1012098.

- Khám nghiệm phương tiện là xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC biển kiểm soát 36H-04688:

Tại vị trí mặt ngoài thành xe ca-bin bên phải cách mặt trước xe 26cm, cách mặt đất 81cm (tương ứng vị trí phía trước trên bậc lên xuống ca-bin bên phải) có vết sạt xước sơn mất lớp sơn màu ghi trên diện kích thước 21,5x2,3cm, vết có chiều từ trước về sau, bề mặt bám dính dị vật màu sơn đen xám. Tại vị trí mặt ngoài dưới T ca-bin bên phải cách mặt trước xe 31cm, cách mặt đất 1,12m có vết

tỳ trượt sạch bụi đất trên diện tích thước 62,5x22cm, vết có chiều từ trước về sau. Mặt ngoài ốp kim loại bảo vệ thùng xử lý khí thải của xe ô tô đầu kéo có vết sạt mài kim loại kích thước 19,5x0,5cm, vết có chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 76cm. Hàng lớp kép bên phải của hàng bánh xe thứ hai tính từ trên xuống, tại vị trí mặt lớp của lớp ngoài cùng bên phải có vết sạt mài cao su không liên tục trên diện tích thước 30x16cm, điểm gần nhất cách chân van 10cm tính theo ngược chiều kim đồng hồ. Mặt ngoài lớp ngoài cùng của hàng bánh kép thứ 3 bên phải, từ trên xuống có vết sạt mài cao su, chùi sạch bụi đất trên diện tích thước 46x20cm, điểm gần nhất cách chân van theo chiều ngược kim đồng hồ 30cm.

- Khám phương tiện là sơ-mi rơ-mooc nhãn hiệu CIMC, màu sơn xanh biển kiểm soát 36R-02450:

Mặt ngoài cản hông xe bên phải phía trước có vết sạt mài kim loại bong tróc sơn trên diện 15x5cm, vết có chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 64cm.

Mặt trong rê chắn bùn phía sau cùng bên phải của sơ-mi rơ-mooc biển kiểm soát 36R-02450, cách mặt đất 60cm, cách cạnh ngoài bên phải của rê chắn bùn 17cm, bám dính di vật màu nâu kích thước 40x50cm

Quá trình khám nghiệm phương tiện đã thu giữ: di vật màu nâu trên tại mặt trong rê chắn bùn phía sau cùng bên phải và mẫu sơn màu xanh trên cản hông bên phải của sơ-mi rơ-mooc biển kiểm soát 36R-02450; di vật màu xanh bám dính trên mặt ngoài ốp bảo vệ hộp xích bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 35N1-30322.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra còn thu giữ dữ liệu camera có hình ảnh liên quan đến vụ án trên camera hành trình của xe ô tô biển kiểm soát 35C-13027 của anh Hoàng Tuấn Anh sinh năm 1992 trú tại số 17/245 đường Nguyễn Công Trứ, phường Thanh Bình, T phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Ngày 25/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Yên Mô đã ra quyết định trưng cầu số 03/QĐ-ĐTTH giám định dấu vết cơ học trong vụ tai nạn giao thông nêu trên. Tại Kết luận giám định số 124/KL-KTHS-CH ngày 16/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

1. Xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 36H-04688 kéo theo sơ-mi rơ-mooc biển kiểm soát 36R-02450 có va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 35N1-30322. Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là: Mặt ngoài bên phải ca-bín xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 36H-04688 tại vị trí dấu vết sạt xước sơn màu ghi trên diện tích thước (21,5x2,3)cm cách mặt trước xe 26cm, cách mặt đất 81cm phù hợp với va chạm đầu tiên với mặt ngoài phía sau bên trái tay nâng xe mô tô biển kiểm soát

35N1-30322 tại vị trí dấu vết sạt xước kim loại, mất lớp sơn màu đen xám trên diện tích thước (2,8x2,5)cm.

2. Ngay trước khi xảy ra va chạm, xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 36H04688 kéo theo sơ-mi rơ-mooc biển kiểm soát 36R-02450 chuyển động cùng chiều và ở bên trái xe mô tô biển kiểm soát 35N1-30322.

Ngày 26/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Yên Mô đã ra quyết định trưng cầu số 05/QĐ-ĐTTH giám định dấu vết sơn. Tại Kết luận giám định số 99/KL-KTHS-HH ngày 13/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

Dị vật màu xanh bám dính trên mặt ngoài ốp bảo vệ hộp xích bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 35N1-30322 gửi giám định cùng loại với mẫu sơn màu xanh tthu tại vị trí mặt ngoài bên phải của cản hông rơ-mooc biển kiểm soát 36R-02450.

Ngày 30/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Yên Mô đã ra quyết định trưng cầu số 10/QĐ-ĐTTH giám định kỹ thuật số và điện tử. Tại Kết luận giám định số 168/KL-KTHS-KTS&ĐT ngày 14/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

- Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp tin video lưu trữ trong đĩa DVD-R gửi giám định.

- Trích xuất được 05 (năm) ảnh mô tả diễn biến vụ tại nạn giao thông trong tệp tin video lưu trữ trong đĩa DVD-R gửi giám định. Ảnh trích xuất được in và mô tả sự việc trong bản ảnh kèm theo kết luận.

Vật chứng của vụ án:

Quá trình xác minh, điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Yên Mô đã thu giữ: 01 đôi dép sạng dép sục, màu trắng sữa; 01 mũ bảo hiểm dạng mũ nửa đầu, màu xám là tài sản của chị Nguyễn Thị T4; 01 mũ bảo hiểm dạng mũ trùm đầu, có cằm, màu đen; 01 gương chiếu hậu bên phải xe mô tô, bị vỡ mặt gương; 01 gương chiếu hậu bên trái xe mô tô, bị vỡ mặt gương; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn đen xám biển kiểm soát 35N1-30322, số khung 7613GZ132387, số máy JC76E0194461 là tài sản của anh Đinh Trần H.

- 01 ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC màu ghi biển kiểm soát 36H-04688, số khung LZZ1CLWB8NA921258, số máy MC114650220117211267; 01 sơ-mi rơ-mooc biển kiểm soát 36R-02450 số khung LJRH1338XC1012098; 01 giấy phép lái xe số 380137010137 hạng A1, FC mang tên Bùi Tiến T do Sở giao thông vận tải T phố Hải Phòng cấp ngày 20/7/2021; 01 bản sao Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 36033598 ngày 22/4/2022 của xe ô tô 36H-04688; 01 Chứng nhận đăng ký sơ-mi rơ mooc số 36000120 ngày 26/3/2021 của sơ-mi rơ-mooc biển kiểm soát 36R-

02450; 02 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe ô tô 36H-04688 và sơ-mi rơ-mooc biển kiểm soát 36R-02450 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 0012091.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT- VKS ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố Bùi Tiến T để xét xử về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo qui định tại các điểm a, c khoản 2, khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Tiến T khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 24/12/2022 tại Km 35+573 trên Quốc lộ 12B thuộc khu vực thuộc xóm 5, Bình Khang, xã Khánh Thượng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, bị cáo điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 36H04688 kéo theo sơ-mi rơ-mooc biển kiểm soát 36R-02450 trên đoạn đường dốc, cong cua để đi lên cầu Yên Thồ. Quá trình điều khiển xe ô tô lên cầu, khi vượt do không chú ý quan sát, không báo hiệu bằng tín hiệu đèn và tín hiệu còi dẫn đến xe ô tô do bị cáo điều khiển và chạm với xe mô tô do anh H điều khiển làm xe mô tô bị đổ ra đường, anh H và chị T4 bị ngã xuống đường và bị hàng bánh xe phía sau của sơ-mi rơ-mooc chèn qua người, tử vong trên đường đi cấp cứu. Bị cáo biết sự việc nhưng sợ trách nhiệm nên đã điều khiển xe ô tô đi tiếp nhưng khi nhận thấy hành vi của mình là sai trái nên đã đến Công an huyện Yên Mô đầu thú và đã cùng gia đình thăm hỏi, lo tang lễ cùng gia đình chị T4. Bị cáo và gia đình chị T4 đã thoả thuận xong về bồi thường trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi thường cho gia đình chị T4 tổng số tiền 250.000.000 đồng. Đến nay gia đình chị T4 không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Tiến T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng các điểm a, c khoản 2; khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bùi Tiến T từ 2 (hai) năm đến 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù, được trừ 9 ngày tạm giữ. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Cấm hành nghề lái xe của bị cáo từ 2 năm đến 3 năm sau khi chấp hành xong án phạt tù.

Xử lý vật chứng: Tiếp tục quản lý 01 giấy phép lái xe số 380137010137 hạng A1, FC mang tên Bùi Tiến T do Sở giao thông vận tải T phố Hải Phòng cấp ngày 20/7/2021 có giá trị đến ngày 20/7/2026. Hiện Giấy phép lái xe này đang quản lý trong hồ sơ vụ án.

Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ân hận nên đã cùng gia đình làm hết khả năng để bồi thường thiệt hại cho gia đình chị T4, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Tiến T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với dấu vết để lại trên xe mô tô, xe ô tô; dấu vết trên thi thể nạn nhân và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện; biên bản khám nghiệm tử thi; kết luận giám định tử thi và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bùi Tiến T đang trong thời gian bị tước giấy phép lái xe hạng FC từ ngày 25/11/2022 đến hết ngày 25/01/2023 Bùi Tiến T vẫn điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 36H04688 kéo theo sơ-mi rơ-mooc biển kiểm soát 36R-02450 lưu thông trên đường. Hồi 14 giờ 30 phút ngày 24/12/2022 tại Km 35+573 trên Quốc lộ 12B thuộc khu vực thuộc xóm 5, Bình Khang, xã Khánh Thượng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, Bùi Tiến T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 36H04688 kéo theo sơ-mi rơ-mooc biển kiểm soát 36R-02450 đi trên đoạn đường dốc, cong cua để đi lên cầu Yên Thỏ. Cầu Yên Thỏ là cầu hẹp chỉ có hai làn xe đi ngược chiều. Phía trước đi cùng chiều với xe ô tô do T điều khiển là xe mô tô biển kiểm soát 35N1-30322 do anh Đinh Trần H điều khiển chở chị Nguyễn Thị T4 ngồi sau đang đi trên cầu; đi ngược chiều với T là xe ô tô Bus cũng đang đi trên cầu nhưng Bùi Tiến T vẫn điều khiển xe ô tô để vượt xe mô tô biển kiểm soát 35N1-30322 do anh Đinh Trần H điều khiển chở chị Nguyễn Thị T4 ngồi sau đang đi trên cầu hẹp. T điều khiển xe ô tô đầu kéo kéo theo rơ móc để vượt xe mô tô trên cầu hẹp không đảm bảo an toàn giao thông, khi vượt xe bị cáo T

không chú ý quan sát, không báo hiệu bằng tín hiệu đèn và tín hiệu còi dẫn đến xe ô tô do T điều khiển và chạm với xe mô tô do anh H điều khiển làm xe mô tô bị đổ ra đường, anh H và chị T4 bị ngã xuống đường, chị T4 ngã đập đầu xuống đường, bị xe mô tô đè lên người và tiếp tục bị hàng bánh xe phía sau của sơ-mi rơ-mooc chèn qua người, tử vong trên đường đi cấp cứu, anh H ngã về phía T cầu bị thương nhẹ. Khi xảy ra tai nạn T biết xe của mình va chạm gây tai nạn với xe mô tô anh H và chị T4 ngã xuống đường nhưng T không dừng xe đưa người bị nạn đi cấp cứu và tiếp tục điều khiển xe ô tô khỏi hiện trường trốn tránh trách nhiệm của mình đã gây ra.

Hành vi của bị cáo T điều khiển phương tiện tham gia giao thông không có giấy phép lái xe, vượt xe không đảm bảo điều kiện an toàn, vượt xe trên cầu hẹp, không chú ý quan sát, không báo hiệu bằng tín hiệu còi, đèn đã vi phạm khoản 23 – Điều 8, Điều 9 và Điều 14 Luật giao thông đường bộ gây ra vụ tai nạn giao thông, hậu quả làm chị Nguyễn Thị T4 bị tử vong. Sau khi gây tai nạn T đã bỏ trốn nhằm trốn tránh trách nhiệm đã vi phạm khoản 17 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại các điểm a, c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

“Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

...

c) Bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”

Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô truy tố bị cáo Bùi Tiến T về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ phù hợp với qui định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã đến Công an huyện Yên Mô đầu thú; quá trình điều tra đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; người bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ông nội của bị cáo là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba. Do vậy, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo có một tiền sự ngày 25/11/2022 bị Công an T phố Vinh, tỉnh Nghệ An ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm giao thông đường bộ.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại tính mạng, tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, sau khi gây tai nạn bị cáo đã bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm do mình gây ra. Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau khi bỏ chạy tự giác đến cơ quan Công an đến làm việc đầu thú hành vi phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã T khẩn khai báo về hành vi phạm tội và đã bồi thường xong về trách nhiệm dân sự cho đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn vợ mới sinh con được một tháng tuổi. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 – Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được H hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ để giáo dục bị cáo T công dân tốt có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét về hành vi phạm tội của bị cáo thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe ô tô đối với bị cáo một thời gian sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, Bùi Tiến T và đại diện hợp pháp người bị hại là anh Đinh Trần H đã thống nhất thỏa thuận bồi thường cho gia đình chị Nguyễn Thị T4 tổng số tiền 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng). Anh Đinh Trần H đã nhận đủ số tiền bị cáo T đã bồi thường. Quá trình điều tra và tại phiên tòa anh Đinh Trần H và đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo Bùi Tiến T phải bồi

thường thêm về trách nhiệm dân sự. Do vậy trách nhiệm dân sự đã được giải quyết xong.

Về thiệt hại của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35N1-30322 và thương tích của anh Đinh Trần H. Anh H xác định thương tích của anh nhẹ, không phải đi điều trị tại cơ sở y tế; chiếc xe mô tô bị hư hỏng nhẹ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa anh H không yêu cầu Bùi Tiến T phải bồi thường.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 đôi dép; 01 mũ bảo hiểm là tài sản của chị Nguyễn Thị T4; 01 mũ bảo hiểm dạng mũ trùm đầu, có cằm; 01 đôi gương chiếu hậu xe mô tô, bị vỡ mặt gương; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn đen xám biển kiểm soát 35N1-30322 là tài sản của anh Đinh Trần H, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại sổ tài sản trên cho anh Đinh Trần H là đúng qui định của pháp luật

Đối với 01 ô tô đầu kéo biển kiểm soát 36H-04688; 01 sơ-mi rơ-mooc biển kiểm soát 36R-02450; 01 bản sao y Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 36033598 ngày 22/4/2022 của xe ô tô 36H-04688; 01 Chứng nhận đăng ký sơ-mi rơ mooc số 36000120 ngày 26/3/2021 của sơ-mi rơ-mooc biển kiểm soát 36R-02450; 02 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe ô tô 36H-04688 và sơ-mi rơ-mooc biển kiểm soát 36R-02450 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 0012091, đây là những giấy tờ và tài sản hợp pháp của anh Bùi Văn Hạnh, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại sổ tài sản trên cho anh Hạnh là đúng qui định.

Đối với 01 giấy phép lái xe số 380137010137 hạng A1, FC mang tên Bùi Tiến T do Sở giao thông vận tải T phố Hải Phòng cấp ngày 20/7/2021 được chuyển theo hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo bị áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe ô tô một thời gian sau khi chấp hành xong hình phạt tù nên cần tiếp tục quản lý giấy phép lái xe của bị cáo, sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung thì trả lại Giấy phép lái xe cho bị cáo.

[8] Anh Bùi Văn Hạnh là chủ xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 36H-04688 kéo sơ mi rơ mooc biển kiểm soát 36R-02450; anh Bùi Văn Hạnh đã giao xe cho Bùi Tiến T điều khiển, tham gia giao thông gây tai nạn dẫn đến hậu quả chị Nguyễn Thị T4 tử vong. Anh Hạnh không biết T đang bị Công an T phố Vinh, tỉnh Nghệ An tước quyền sử dụng giấy phép lái xe. Do vậy, hành vi của anh Bùi Văn Hạnh không cấu T tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

[9] Về án phí: Do bị cáo bị kết án nên bị cáo phải nộp số tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo qui định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a, c khoản 2, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Tiến T phạm tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt: Bùi Tiến T 24 (hai bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ 9 (chín) ngày tạm giữ từ 24/12/2022 đến 2/1/2023.

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Bùi Tiến T hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 1 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, bị hại và đại diện hợp pháp bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong.

4. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số 380137010137 hạng A1, FC mang tên Bùi Tiến T do Sở giao thông vận tải T phố Hải Phòng cấp ngày 20/7/2021 có giá trị đến ngày 20/7/2026 sau khi bị cáo Bùi Tiến T chấp hành xong hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe ô tô. Hiện Giấy phép lái xe này đang quản lý trong hồ sơ vụ án.

5. Án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Bùi Tiến T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình(1)
- VKSND huyện Yên Mô(1)
- VKSND tỉnh Ninh Bình (1)
- Công an huyện Yên Mô(4)
- Chi cục THA huyện Yên Mô (1)
- UBND xã Quang Trung (1)
- Bị cáo(1);
- Bị hại, đại diện HP của bị hại (2);
- Người CQLNVLQ(2);
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Thị Hoa